

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/DS-ST

Ngày: 22-10-2019.

“V/v Tranh chấp hợp đồng
góp hui”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Võ Tấn Nga.

- Ông Nguyễn Tấn Út.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Dương Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 45/2019/TLST-DS, ngày 18 tháng 4 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng hui. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-DS ngày 18/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Út L, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã Vĩnh L, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1965 (có mặt).

Địa chỉ: Số Y Quốc lộ M, khóm N, phường T, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Theo văn bản ủy quyền ngày 03/4/2019.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã Vĩnh L, huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 4 năm 2019 của nguyên đơn bà Phan Thị Út L cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện ủy quyền nguyên đơn ông Phạm Văn H trình bày:

Bà Nguyễn Thị X có tham gia chơi hụi do bà Phan Thị Út L làm chủ hụi cụ thể như sau:

Dây hụi mở ngày 06/6/2017 âm lịch, hụi 3.000.000 đồng, mỗi tháng khai một lần, bà X tham gia một phần, bà X đã hốt hụi nhưng còn nợ lại 05 kỳ hụi chết chưa đóng với số tiền 5 kỳ x 3.000.000 đồng = 15.000.000 đồng. Bà L yêu cầu bà X trả nợ và bà X thừa nhận còn nợ số tiền nêu trên nhưng đến nay chưa trả, bà L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà X trả cho bà L số tiền còn nợ 15.000.000 đồng và tiền lãi từ ngày Tòa án thụ lý ngày 18/4/2019 đến ngày 18/10/2019, với mức lãi suất 10%/năm.

Bị đơn bà Nguyễn Thị X: Không có văn bản trình bày ý kiến.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát như sau:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại Tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà X trả cho bà L tiền hụi 15.000.000 đồng và tiền lãi từ khi Tòa án thụ lý đến nay theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị đơn bà Nguyễn Thị X vắng mặt không có lý do, nhận thấy đây là phiên tòa lần thứ hai, đương sự đã được triệu tập hợp lệ, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà X.

[2] Xét nguyên đơn bà Phan Thị Út L khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị X trả tiền hụi tổng cộng 15.000.000 đồng và tiền lãi 06 tháng tính từ ngày Tòa án thụ lý vụ án đến ngày 18/10/2019, lý do bà X tham gia chơi một phần hụi trong dây hụi 3.000.000 đồng, mở ngày 06/6/2017 âm lịch, bà X đã hốt phần hụi trên nhưng không đóng chụi chết đầy đủ, bà L có xuất trình giấy ký nhận nợ của bà X. Bà X không có văn bản trình bày ý kiến. Hội đồng xét xử xét thấy tại biên bản xác minh ngày 21/8/2019 ông Trần Văn Q con ruột của bà Nguyễn Thị X trình bày bà X có ký giấy thừa nhận số tiền nợ hụi như bà L trình bày là sự thật,

đồng thời ông Trần Văn Q nhận thông báo thụ lý của Tòa án về khoản tiền hui mà bà L yêu cầu đối với bà X, nhưng đến nay bà Nguyễn Thị X không có văn bản phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Ngoài ra, tại biên bản xác minh ngày 21/8/2019 ông Giang Vũ K, Phó Trưởng Công an xã Vĩnh L cung cấp thông tin, bà L có thừa bà X tại Công an xã, sự việc Công an có mời bà L và bà X lên để xác minh, nhưng chỉ phát sinh tranh chấp dân sự, không thuộc thẩm quyền giải quyết, tại Công an xã bà X có thỏa thuận và ký giấy nhận nợ của bà L số tiền hui 15.000.000 đồng là đúng sự thật.

[3] Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử xác định bà X có tham gia chơi hui do bà L làm chủ và còn nợ tiền hui chết là 15.000.000 đồng như bà L trình bày là sự thật. Căn cứ quy định tại Điều 20, Điều 25 và Điều 30 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hui, biêu, phường, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà X có nghĩa vụ trả tiền nợ hui là 15.000.000 đồng và tiền lãi từ ngày 18/4/2019 đến ngày 18/10/2019 là 06 tháng lãi, với mức lãi 0.83%/tháng, số tiền lãi là 747.000 đồng.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát huyện Thanh Trì đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Út L là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị X phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 357, Điều 471, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 20, 25 và Điều 30 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hui, biêu, phường; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1) Chấp nhận khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Út L yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị X trả tiền hui còn nợ và tiền lãi.

2) Buộc bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thị Út L số tiền hui 15.000.000 đồng và tiền lãi 747.000 đồng, tổng cộng 15.747.000 đồng (Mười lăm triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ thi hành án không chịu thi hành trả số tiền nêu trên cho người được thi hành án thì người có nghĩa vụ thi hành án

còn phải chịu thêm phần lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3) Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ nộp 787.350 đồng (Bảy trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm năm mươi đồng). Hoàn trả bà Phan Thị Út L tiền tạm ứng án phí 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008135 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với bị đơn bà Xưa vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Nam